

Số: 01/2024/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN  
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn D và chị Phạm Hồng N

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin ly hôn đề ngày 12/12/2023 của anh Trần Văn D và chị Phạm Hồng N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/12/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1986

+ Chị Phạm Hồng N, sinh năm 1989;

Đều trú tại: tổ dân phố 5, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/12/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/12/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn D và chị Phạm Hồng N.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là Trần Gia B, sinh ngày 18/4/2013 và cháu Trần Nhã U, sinh ngày 24/4/2017. Anh chị thống nhất giao 02 con chung cho

anh Trần Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh D tự nguyện không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi các con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phạm Hồng N có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị N và anh D đều xác nhận không có tài sản chung, nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 48, Quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân thị trấn Quỳ Nhất, Nghĩa Hưng, Nam Định cấp ngày 25/10/2012*);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Đào Duy Vương**